TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2019/HC-PT
Ngày 24 tháng 4 năm 2019
V/v: Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 05/2019/TLPT-HC ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc: *"Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai"*.

Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với bản án hành chính sơ thẩm số 43/2018/HC-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Hậu Giang bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 209/2019/QĐXX-PT ngày 20 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà **Lý Thu Ph.**

Địa chỉ: khu vực B, phường P, quận O, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ph: Luật sư **Đinh Ngọc L** thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ (Có mặt).

2. Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân huyện C.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Tống Hoàng Kh là người đại diện theo pháp luật của UBND huyện C và Chủ tịch UBND huyện C – Chức vụ: Chủ tịch.

Ông Nguyễn Văn Ph là người đại diện theo ủy quyền UBND huyện C và Chủ tịch UBND huyện C – Chức vụ: Phó Chủ tịch (Theo văn bản ủy quyền số 4901/GUQ-UBND ngày 31/10/2018), có mặt.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ hiện nay: đường H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

3. Người kháng cáo: Người khởi kiện – Bà Lý Thu Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người khởi kiện là bà Lý Thu Ph trình bày:

Bà Lý Thu Ph có phần đất nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 2.984,1m^2 đất ODT và 113.8m^2 đất CLN tọa lạc tại ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang thuộc thửa đất số 66. Đất sử dụng ổn định, không tranh chấp.

Ngày 12/12/2013, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành quyết định số 2025/QĐ-UBND về việc quy hoạch đất để đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hóa Lao động tỉnh Hậu Giang và được công bố ngày 27/12/2013.

Ngày 14/01/2015, UBND huyện C ban hành Thông báo số 21/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh của bà Lý Thu Ph, thửa đất số 66, 863 tại ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang và đã trao cho bà Ph ngày 21/01/2015 diện tích đất thu hồi là 3.097,9m^2 loại đất ODT, CLN thửa đất 861,66 tờ bản đồ số 19 và thửa đất số 863 tờ bản đồ số 02A.

Ngày 20/11/2015, UBND huyện C ban hành Quyết định số 3837/QĐ-UBND về việc thu hồi thửa đất số 66, 5006 tại ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang của bà Lý Thu Ph, thu hồi tổng diện tích là 3.027,5m^2 trong đó thửa đất số 66, diện tích 2.984,1m^2 ODT, thuộc tờ bản đồ số 19, Thửa đất số 5006 (thửa gốc: 66) diện tích 43,4m^2 CLN, thuộc tờ bản đồ số 02A lý do thu hồi đất: Xây dựng trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh.

Ngày 20/11/2015, UBND huyện C ban hành quyết định số 3831/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh.

Ngày 15/02/2016, bà Lý Thu Ph khiếu nại quyết định số 3831/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh.

Ngày 14/6/2016, UBND huyện C ban hành Quyết định số 1872/QĐ-UBND của về việc điều chỉnh Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 20/11/2015

của UBND huyện C, tỉnh Hậu Giang điều chỉnh 43,4m^2 đất trồng cây lâu năm dư so với giấy chứng nhận.

Ngày 15/6/2017, UBND huyện C ban hành Quyết định số 1883/QĐ-UBND về việc bổ sung căn cứ pháp lý Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Hậu Giang vào Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của UBND huyện C;

Ngày 08/3/2018, UBND huyện C ban hành Quyết định số 693/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Thông báo thu hồi đất số 21 được ban hành vào ngày 14/01/2015 điều chỉnh trích yếu tên dự án Nhà làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh Hậu Giang thành Trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh. Điều chỉnh diện tích thu hồi từ 3.097,9m^2 loại đất ODT, CLN thành 3.027,5m^2 trong đó thửa đất số 66, diện tích 2.984,1m^2 ODT, thuộc tờ bản đồ số 19, Thửa đất số 5006 (thửa gốc: 66) diện tích 43,4m^2 CLN và điều chỉnh lý do thu hồi đất thành Xây dựng Trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh.

Ngày 08/3/2018, UBND huyện C ban hành quyết định số 670/QĐ-UBND của về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Quyết định thu hồi đất số 1872/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 của UBND huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 31/5/2018, Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Hậu Giang Quyết định số 2095/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Hậu Giang về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Lý Thu Ph.

Ngày 11/7/2018, Chủ tịch UBND huyện C ban hành Quyết định số 2908/QĐ-UBND của về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Bà Lý Thu Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Thông báo và các quyết định trên, lý do khởi kiện là Thông báo và Các Quyết định nêu trên đều không đảm bảo các căn cứ pháp lý để ban hành, trái với chủ trương đầu tư, kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất, bổ sung các căn cứ pháp lý được ban hành sau vào các văn bản được ban hành trước là không đúng quy định về ban hành văn bản hành chính, giải quyết khiếu nại sai thẩm quyền như khiếu nại Quyết định phê duyệt phương án bồi thường là của UBND nên việc Chủ tịch UBND huyện giải quyết khiếu nại phải ký là TM.UBND, nhưng trường hợp này Phó Chủ tịch ký thay Chủ tịch với tư cách cá nhân là không đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 75, điểm a khoản 1 Điều 79 của Luật đất đai năm 2013, bà Ph đủ điều kiện để được bồi thường về đất ở nhưng tại Quyết định số 3831 phê duyệt bằng tiền cho bà Phlà không đúng với quy định của pháp luật. Giá bồi thường là giá đất năm 2015 là không phù hợp, phải lấy giá đất cụ thể do UBND tỉnh Hậu Giang quyết định tại thời điểm năm 2018.

- Người bị kiện là UBND huyện C và Chủ tịch UBND huyện C có người đại diện theo ủy quyền có ý kiến trình bày:

Qua kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ, đối với nội dung khởi kiện của bà Lý Thu Ph, UBND huyện C và Chủ tịch UBND huyện C có ý kiến như sau:

Về trình tự thu hồi đất UBND huyện C đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật đất đai. Việc bổ sung các căn cứ pháp lý sau vào các thông báo, quyết định đã ban hành trước đó không làm thay đổi nội dung các thông báo, quyết định. Tại thời điểm thu hồi đất các quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường…đều đảm bảo quyền lợi cho người dân theo quy định của luật đất đai và các văn bản dưới luật.

Đối với yêu cầu bồi thường về đất thì căn cứ Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và Quyết định số 42/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh Hậu Giang về bảng giá đất định kỳ 5 năm trên địa bàn tỉnh Hậu Giang thì trên địa bàn tỉnh chưa có chủ trương bồi thường về đất mà chỉ có bồi thường về tiền. Giá đất yêu cầu bồi thường theo giá năm 2018 UBND huyện C làm đúng theo thẩm quyền, giá đất bồi thường phê duyệt theo giá đất năm 2015, Ủy ban nhân dân huyện chỉ thực hiện theo công văn của tỉnh không có thẩm quyền phê duyệt theo giá đất năm 2018. Người bị kiện đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo thẩm quyền được giao. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 43/2018/HC-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thu Ph về việc yêu cầu hủy Thông báo số 21/TB-UBND ngày 14/01/2015, Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 08/3/2018, Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 20/11/2015, Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 14/6/2016, Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 08/3/2018, Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 20/11/2015, Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND huyện C và Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Chủ tịch UBND huyện C.

Đình chỉ yêu cầu hủy Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của Chủ tịch UBND huyện C về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/11/2018, bà Lý Thu Ph làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

-Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Căn cứ chứng cứ có tại hồ sơ vụ án cho thấy, dự án công trình trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh là dự án phục vụ lợi ích công cộng, nên khi thu hồi đất áp mức bồi thường theo khung giá qui định của tỉnh là phù hợp, việc bà Ph yêu cầu bồi thường theo giá thị trường là không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi

kiện của bà Ph là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Ph, giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của các bên tại phiên tòa phúc thẩm, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà Lý Thu Ph là chưa có căn cứ, bởi các lẽ sau:

[1] Thực hiện các chủ trương của tỉnh về việc xây dựng công trình Trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các Quyết định thu hồi đất của bà Lý Thu Ph diện tích 3.027,5m^2 và đền bù cho bà Ph số tiền là 2.835.116.300 đồng, múc giá đền bù trên Ủy ban nhân dân huyện C áp múc đúng với mức được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho chính dự án này. Thực tế cho thấy, khi phê duyệt dự án, tỉnh không lấy khung giá chung của tỉnh mà có qui định mức giá bồi thường cho riêng dự án. Đối chiếu mức giá chung thì mức bồi thường cho diện tích đất của dự án này cao hơn mức qui định chung của tỉnh, đảm bảo được quyền lợi của người có đất bị thu hồi.

[2] Việc bà Ph yêu cầu bồi thường cho bà theo mức giá thị trường và phải cao hơn mức chị mua. Xét thấy, như đã phân tích ở trên dự án trụ sở làm việc kết hợp nhà văn hóa đa năng công đoàn các khu công nghiệp tỉnh, đây là dự án phục vụ lợi tích công, không có mục đích kinh doanh nên không thể chủ đầu tư thương lượng với người có đất bị thu hồi về giá bồi thường. Do đó, việc bà Ph yêu cầu bồi thường theo giá thị trường cho dự án này là không có căn cứ. Việc thỏa thuận mua bán diện tích đất trên của bà Ph với chủ đất cũ, đây là quan hệ giao dịch dân sự, không lấy giá giao dịch trước đây để tính toán bồi thường cho bà Ph theo yêu cầu của bà được.

Từ những phân tích trên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lý Thu Ph, giữ y án sơ thẩm.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Ph phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Tuy yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận, nhưng Ủy ban nhân dân huyện C cần rút kinh nghiệp trong việc ban hành Quyết định hành chính. Chỉ có thu hồi diện tích 3.027,5m^2 đất của bà Ph để thực hiện dự án, nhưng Ủy ban đã ban hành 08 Quyết định và 01 thông báo, có những quyết định không có nội dung mà chỉ là bổ sung căn cứ, điều luật. Qua đây cho thấy chất lượng các Quyết định hành chính không cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lý Thu Ph. Giữ y án sơ thẩm số 43/2018/HC-ST ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ: Điều 30; Điều 32; Điều 115; Điều 116; Điều 118; khoản 2 Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 206, Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính 2015;

Điều 62, Khoản 2 Điều 66, Điều 69, Điều 74, Điều 204 của Luật đất đai năm 2013;

Điều 13, Điều 18 của Luật khiếu nại năm 2011; Khoản 8 Điều 29 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015

Khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thu Ph về việc yêu cầu hủy Thông báo số 21/TB-UBND ngày 14/01/2015, Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 08/3/2018, Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 20/11/2015, Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 14/6/2016, Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 08/3/2018, Quyết định số 3831/QĐ-UBND ngày 20/11/2015, Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND huyện C và Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Chủ tịch UBND huyện C.

-Án phí phúc thẩm: Bà Lý Thu Ph phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm *(Theo Biên lai thu số 0018983 ngày 22/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)* thành án phí phúc thẩm.

-Các nội dung khác của quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;
- Đương sự;
- Lưu VP (3). HS (2). 17b

Lê Thành Văn